

Số: **427/2025/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 339/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Đỗ Duy Đ**; sinh năm: 1995.

Thường trú và hiện cư trú tại: Phố N, xã P, tỉnh Ninh Bình.

- **Chị Đặng Thị Cẩm T**; sinh năm: 1992.

Thường trú và hiện cư trú tại: TDP Đ, phường Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn 24/9/2020 của UBND phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội). Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn ngày 22 tháng 9 năm 2025.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Duy Đ và chị Đặng Thị Cẩm T đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại UBND phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 01/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Anh chị đã được gia đình hai bên và bạn bè hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay hai anh chị có nguyện vọng yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là có căn cứ.

Về con chung: Anh Đ và chị T có 01 con chung là cháu Đỗ Yên N, sinh ngày 10/11/2021. Khi ly hôn, hai anh chị thỏa thuận, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 (Năm triệu) đồng một tháng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung , nhà ở và vay nợ: Anh Đ và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh Đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đỗ Duy Đ và chị Đặng Thị Cẩm T xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Đ và chị T có 01 con chung là cháu Đỗ Yên N, sinh ngày 10/11/2021. Khi ly hôn, hai anh chị thỏa thuận, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 (Năm triệu) đồng một tháng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác.

- *Về tài sản chung , nhà ở và vay nợ:* Anh Đ và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh Đ. Chị T đã nộp theo biên lai số 0008694 ngày 22/9/2025 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội. Chị T đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND phường Đông Ngạc, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thụ